

BÁO CÁO
Về tình hình triển khai thực hiện Dự án
Cảng hàng không quốc tế Long Thành

Kính gửi: Quốc hội.

Ngày 25 tháng 6 năm 2015, Quốc hội khóa XIII tại Kỳ họp thứ 9 đã có Nghị quyết số 94/2015/QH13 thông qua chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chính phủ báo cáo Quốc hội về tình hình triển khai thực hiện Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cụ thể như sau:

Tại Nghị quyết số 38/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội¹, hạng mục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành được tách thành một dự án thành phần của Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành (sau đây gọi tắt là Dự án GPMB).

Như vậy, Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành bao gồm 02 dự án thành phần: Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành do Bộ Giao thông vận tải là cơ quan chủ quản và Dự án GPMB do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai là chủ đầu tư.

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Dự án Cảng hàng không quốc tế (CHKQT) Long Thành.

2. Địa điểm xây dựng: Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Mục tiêu: Xây dựng CHKQT Long Thành đạt cấp 4F theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO), là Cảng hàng không quốc tế quan trọng của quốc gia, hướng tới trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không của khu vực.

4. Quy mô: Đầu tư xây dựng các hạng mục của Dự án để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 05 triệu tấn hàng hóa năm.

5. Tổng mức đầu tư: Khái toán cho toàn bộ Dự án là 336.630 tỷ đồng (tương đương 16,06 tỷ USD, áp dụng tỷ giá của năm 2014), trong đó giai đoạn 1 là 114.450 tỷ đồng (tương đương khoảng 5,45 tỷ USD). Dự án được

¹ Nghị quyết số 38/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc tách hạng mục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành thành Dự án thành phần.

sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của ngành hàng không, vốn doanh nghiệp, vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

6. Diện tích đất của dự án là 5.000 héc-ta, trong đó, diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng Cảng hàng không là 2.750 héc-ta; diện tích đất cho quốc phòng là 1.050 héc-ta; diện tích đất dành cho hạng mục phụ trợ và công nghiệp hàng không, các công trình thương mại khác là 1.200 héc-ta.

7. Thời gian và lộ trình thực hiện

Dự án CHKQT Long Thành gồm 03 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng 01 đường cất hạ cánh và 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm, nhà ga hàng hóa 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm; chậm nhất năm 2025 hoàn thành và đưa vào khai thác;

- Giai đoạn 2: Tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 01 đường cất hạ cánh cầu hình mở và 01 nhà ga hành khách để đạt công suất 50 triệu hành khách/năm, 1,5 triệu tấn hàng hóa/năm;

- Giai đoạn 3: Hoàn thành các hạng mục để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 05 triệu tấn hàng hóa/năm.

II. DỰ ÁN CHKQT LONG THÀNH, GIAI ĐOẠN 1

1. Cấp quyết định đầu tư dự án: Thủ tướng Chính phủ.

2. Cơ quan chủ quản: Bộ Giao thông vận tải (GTVT).

3. Chủ đầu tư lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV).

4. Thời gian thực hiện Dự án: Chậm nhất năm 2025 hoàn thành và đưa vào khai thác.

5. Quy mô dự án: Đầu tư xây dựng 01 đường cất hạ cánh và 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm, nhà ga hàng hóa 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm.

6. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn đầu tư: Được xác định cụ thể sau khi Tư vấn hoàn thành FS để báo cáo Quốc hội thông qua trước khi Thủ tướng Chính phủ quyết định phê duyệt dự án.

7. Tình hình thực hiện dự án

a) Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi (F/S)

Ngày 02 tháng 6 năm 2018, Chủ đầu tư dự án - ACV đã ký Hợp đồng lập F/S với Tư vấn JFV, gồm các công ty tư vấn JAV (của Nhật Bản) - APDi

(cộng hòa Pháp) - Nippon Koei (Nhật Bản) - OC Global (Nhật Bản) - ADCC (Việt Nam) - TEDI (Việt Nam) về việc thực hiện gói thầu Tư vấn khảo sát và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi giai đoạn 1 - Dự án CHKQT Long Thành; đồng thời, Tư vấn JFV cũng đã ký hợp đồng thầu phụ đặc biệt với Tư vấn HEERIM của Hàn Quốc (tác giả của phương án kiến trúc “Hoa Sen”) về việc lập thiết kế cơ sở nhà ga hành khách. Theo kế hoạch, đến tháng 7 năm 2019, Tư vấn sẽ hoàn thành F/S.

Đến nay, Tư vấn đã và đang triển khai một số công việc sau: Cập nhật nhu cầu giao thông hàng không; thu thập dữ liệu phục vụ phân tích tài chính sơ bộ; thu thập dữ liệu làm cơ sở thiết kế quy hoạch vùng trời; nghiên cứu điều chỉnh mặt bằng kiến trúc nhà ga hành khách, điều chỉnh kích thước đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đậu tàu bay cho phù hợp với các quy định hàng không mới nhất trên thế giới; thực hiện nghiên cứu hệ thống giao thông kết nối với CHKQT Long Thành và quy hoạch thiết kế địa thể cho tổng thể công trình.

b) Tình hình lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (Báo cáo ĐTM)

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, ACV đã ký kết hợp đồng với Tư vấn là Liên danh giữa Viện Khoa học và Công nghệ GTVT với Trung tâm Môi trường và Sinh thái ứng dụng với thời gian lập Báo cáo ĐTM là 09 tháng (hoàn thành vào cuối tháng 3 năm 2019). Báo cáo ĐTM sẽ được lập song song với quá trình lập F/S và sẽ trình Bộ Tài nguyên và Môi trường để thẩm định, phê duyệt trước khi trình F/S cho Hội đồng thẩm định nhà nước. Hiện nay, Tư vấn đang thực hiện.

c) Kế hoạch lập, trình duyệt F/S

- Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Tháng 6/2018 - Tháng 7/2019.
- Trình, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi: Tháng 7/2019 - Tháng 9/2019.
- Trình Quốc hội thông qua dự án: Tháng 10/2019.
- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự án: Tháng 12/2019.

Để đảm bảo tiến độ trình Quốc hội vào kỳ họp cuối năm 2019, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo² Bộ Giao thông vận tải phối hợp chặt chẽ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, ngành liên quan trong quá trình lập, thẩm định F/S.

8. Đánh giá tình hình thực hiện

Tiến độ thực hiện Dự án như hiện nay sẽ đáp ứng được yêu cầu theo các Nghị quyết của Quốc hội.

III. DỰ ÁN GPMB

² Văn bản số 7606/VPCP-CN ngày 10 tháng 8 năm 2018 về việc báo cáo và kiến nghị tình hình triển khai Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành (giai đoạn 1).

1. Cấp quyết định đầu tư dự án: Thủ tướng Chính phủ.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Thời gian thực hiện Dự án: Từ năm 2017 đến năm 2021.

4. Quy mô dự án:

- Thu hồi đất một lần cho toàn bộ 5.000 héc-ta để xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành và 364,21 héc-ta để xây dựng 02 khu tái định cư. Tổng số trường hợp bị thu hồi đất và ảnh hưởng là 4.864 hộ gia đình với 15.557 nhân khẩu và 26 tổ chức sử dụng đất.

- Đầu tư xây dựng 02 khu tái định cư: Khu dân cư, tái định cư Lộc An - Bình Sơn (282,35 héc-ta) cho 4.805 hộ và Phân khu III Khu dân cư, tái định cư Bình Sơn (81,86 héc-ta) cho 391 hộ.

- Tái lập hạ tầng ngoài ranh giới cảng hàng không.

- Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống của người dân.

5. Tổng mức đầu tư: 22.856 tỷ đồng.

6. Tình hình thực hiện dự án

a) Tình hình hoàn thiện và trình duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi (F/S) Dự án GPMB: Trên cơ sở Nghị quyết số 53/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội³, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo⁴ UBND tỉnh Đồng Nai chủ trì tổ chức rà soát, hoàn thiện nội dung F/S, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tổ chức thẩm định F/S, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định theo quy định. Hiện nay, Hội đồng thẩm định nhà nước đang rà soát, hoàn thiện nội dung báo cáo thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

b) Tình hình trình duyệt Báo cáo ĐTM của Dự án GPMB:

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án GPMB⁵.

c) Tình hình triển khai các công tác khác: Song song với quá trình hoàn thiện F/S Dự án GPMB, UBND tỉnh Đồng Nai đã thực hiện các công tác chuẩn bị, gồm:

- Triển khai kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho

³ Nghị quyết số 53/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư CHKQT Long Thành.

⁴ Văn bản số 1961/TTg-CN ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/2017/QH14 của Quốc hội về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án GPMB.

⁵ Quyết định số 2263/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 7 năm 2018.

hệ thống chính trị và người dân trong vùng Dự án.

- Xây dựng và phê duyệt Đề án đào tạo nghề, giải quyết việc làm và tổ chức lại cuộc sống của người dân thuộc Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng HKQT Long Thành⁶.

- Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ và kiểm đếm sơ bộ tài sản trên đất đối với phần diện tích đất trồng cây cao su của Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai (khoảng 2.200 ha) thuộc Dự án.

7. Đánh giá tình hình thực hiện

Việc hoàn thiện và thẩm định F/S Dự án GPMB đã chậm so với yêu cầu. Nguyên nhân là do chưa có quy định cụ thể của pháp luật và việc lập F/S Dự án GPMB chưa có tiền lệ nên UBND tỉnh Đồng Nai gặp một số khó khăn, lúng túng trong quá trình lập, hoàn thiện BCNCKT cũng như lập Báo cáo ĐTM của Dự án GPMB.

Tuy nhiên, phần lớn diện tích đất cần bàn giao cho Bộ Giao thông vận tải để xây dựng CHKQT Long Thành là diện tích đất vườn cây cao su của Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai (khoảng 1.099 ha/1.165 ha cần bàn giao) và khoảng gần 200 hộ dân.

Hiện nay, UBND tỉnh Đồng Nai đã chỉ đạo cắm mốc, kiểm đếm sơ bộ tài sản trên phần diện tích này; đồng thời, UBND tỉnh Đồng Nai đã làm việc với Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai để có thể bàn giao toàn bộ diện tích đất vườn cây cao su nằm trong phạm vi GPMB trong năm 2019. Đối với phần diện tích đất của gần 200 hộ dân, UBND tỉnh Đồng Nai sẽ tập trung triển khai GPMB trước, phần đấu bàn giao đất vào cuối năm 2019 để Bộ Giao thông vận tải triển khai rà phá bom mìn và các công việc liên quan đến triển khai dự án.

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt F/S Dự án GPMB, UBND tỉnh Đồng Nai sẽ tập trung triển khai đồng thời các công tác sau:

- Thực hiện GPMB để xây dựng các khu tái định cư (toàn bộ khu đất này cũng là đất vườn cây cao su của Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai);

- Triển khai công tác đầu tư xây dựng hạ tầng các khu tái định cư;

- Thực hiện GPMB 1.165 ha (Giai đoạn 1) gồm: 1.099 ha của Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai và đất của khoảng 200 hộ dân;

- Thực hiện đào tạo nghề, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống của người dân trong vùng Dự án.

⁶ Quyết định số 2281/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2018.

Phần diện tích còn lại của Dự án, UBND tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục thực hiện để hoàn thành trước năm 2021 theo Nghị quyết số 53/2017/QH14 của Quốc hội.

IV. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng Dự án, Chính phủ kiến nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, các vị đại biểu Quốc hội tiếp tục quan tâm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án.

Chính phủ kính báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ: Giao thông vận tải, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, NC, KGVX, QHĐP, TKBT;
- Lưu: VT, CN (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thể